TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C P** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2018/HS-ST
Ngày: 09-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C P, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Hậu.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Ngọc Bờ.
2. Ông Huỳnh Văn Hùng.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Trần Văn Quang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện C P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C P tham gia phiên tòa: Ông Ngô Minh Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C P, tỉnh An Giang xét xử vụ án công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2018/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2018/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Văn S, sinh năm 1997; nơi sinh: Huyện C P, tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp B N, thị tấn C D, huyện C P, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1969 và bà Trần Thị Kim P, sinh năm 1976; vợ: Không; tiền sự, tiền án: Không; bị tạm giam từ ngày 05/6/2018 đến nay (bị cáo có mặt).

- Người làm chứng:

1/ Phan Vũ L, sinh năm 1991; nơi cư trú: Ấp B T 2, xã B T Đ, huyện P T, tỉnh An Giang (vắng mặt).

2/ Đỗ Ngọc N, sinh năm 2002; nơi cư trú: Ấp B N, thị trấn C D, huyện C P, tỉnh An Giang (vắng mặt).

Đại diện hợp pháp của Đỗ Ngọc N: Ông Đỗ Văn H, sinh năm 1970; nơi cư trú: Ấp B N, thị trấn C D, huyện C P, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

* Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 05 tháng 6 năm 2018, nhận được tin báo của quần chúng, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, chức vụ và ma túy - Công an huyện C P kết hợp Công an thị trấn C D bắt quả tang Trần Văn S, Đỗ Ngọc N, sinh năm 2002, cùng ngụ: ấp B N, thị trấn C D, huyện C P và Phan Vũ L sinh năm:

1991, ngụ: ấp B T 2, xã B T Đ, huyện P T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại căn nhà không chủ thuộc ấp Vĩnh Tiến, thị trấn C D, huyện C P. Sau đó tiến hành kiểm tra phát hiện, thu giữ trên giường 01 bọc ny lon trong suốt bên trong chứa tinh thể rắn nghi là ma túy. Tại Cơ quan điều tra Trần Văn S thừa nhận bọc ny lon trong suốt bên trong chứa tinh thể rắn là ma túy đá (Methamphetamine) của S đã mua về sử dụng cùng với N và L.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 bình nhựa hút ma túy đá tự chế.
- 01 điện thoại di động hiệu mobel, sim số 0921115359.
- 01 điện thoại di động hiệu nokia, sim số 0924641242.
- 01 điện thoại di động hiệu titel, sim số 01665190830.
- 01 thùng thiếc có chữ Bánh quy bên trong có: 01 cái nỏ bằng thủy tinh, 01 lưỡi dao rọc giấy, 06 bọc ny lon được hàn kín ba cạnh còn một cạnh bỏ trống, 05 miếng vỏ bọc nilon, 01 đoạn ống hút nhựa sọc trắng sọc tím một đầu hàn kín một đầu vạt nhọn, 04 dao lam hiệu Bic, 50 ống hút nhựa màu trắng đục, 01 cây ben bằng kim loại màu trắng, 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng, 01 cây gấp bằng kim loại màu trắng, 01 cây kéo bằng kim loại cán màu xanh, 01 cái bật lửa.
- 01 hộp được niêm phong có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện C P, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Đăng Khoa và Lê Minh Hùng.

* Căn cứ kết luận giám định số 278/KLGT – PC54 ngày 08/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang kết luận: 01 (một) hộp niêm phong có đóng dấu tròn màu đỏ của Công an thị trấn C D, huyện C P, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Lê Minh Hùng, Huỳnh Văn Sao, dấu vân tay màu đỏ ghi tên Trần Văn S. Bên trong có 01 (một) bọc nilon trong suốt, một đầu có rãnh bóp viền xanh, chứa tinh thể màu trắng, khối lượng 0,1692 gam (không phẩy một sáu chín hai gam), là ma túy, loại Methamphetamine.

***** Tại cáo trạng số: 28/VKS ngày 01/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C P đã truy tố:

- Bị cáo Trần Văn S về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy " theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

**** Tại phiên tòa:***

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C P giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Văn S về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy " theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

+ Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Văn S từ 01 (một) năm tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là thành phần lao động nghèo, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt tiền.

- Về xử lý tang vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 46 và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 bình nhựa hút ma túy đá tự chế.

- 01 thùng thiếc có chữ Bánh quy bên trong có: 01 cái nỏ bằng thủy tinh, 01 lưỡi dao rọc giấy, 06 bọc ny lon được hàn kín ba cạnh còn một cạnh bỏ trống, 05 miếng vỏ bọc nilon, 01 đoạn ống hút nhựa sọc trắng sọc tím một đầu hàn kín một đầu vạt nhọn, 04 dao lam hiệu Bic, 50 ống hút nhựa màu trắng đục, 01 cây ben bằng kim loại màu trắng, 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng, 01 cây gấp bằng kim loại màu trắng, 01 cây kéo bằng kim loại cán màu xanh, 01 cái bật lửa.

- 01 hộp được niêm phong có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện C P, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Đăng Khoa và Lê Minh Hùng.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu mobel, sim số 0921115359, màn hình bị nứt (đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng) của bị cáo, bị cáo cho rằng không còn giá trị và không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

+ Tuyên trả lại cho Phan Vũ L 01 điện thoại di động hiệu nokia, sim số 0924641242(đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng) và trả lại cho Đỗ Ngọc N 01 điện thoại di động hiệu titel, sim số 01665190830 (đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng) do các tài sản này không liên quan đến vụ án.

* Trong phần tranh luận:

- Bị cáo Trần Văn S thừa nhận có tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 0,1692 gam (không phẩy một sáu chín hai gam), loại Methamphetamine như bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát vừa công bố và không có ý kiến tranh luận.

- Bị cáo nói lời sau cùng, xin giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất để bị cáo trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều tuân thủ đúng quy định.

Về sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng cho những người tham gia tố tụng theo đúng quy định, tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay người làm chứng và đại diện hợp pháp của người làm chứng vắng mặt không lý do, tuy nhiên sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng nói trên không ảnh hưởng đến quá trình xét xử nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử là đúng theo quy định.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

[2.1] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Trần Văn S tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận tội mà bị cáo đã khai nhận tại cơ quan điều tra, nó cùng phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ đó có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Trần Văn S có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có tổng trọng lượng 0,1692 gam. Cụ thể vào khoảng 09 giờ, ngày 05/6/2018 Công an huyện C P phối hợp cùng Công an thị trấn C D kiểm tra phát hiện bị cáo S tàng trữ trái phép chất ma túy có tổng trọng lượng 0,1692 gam, loại Methamphetamine tại căn nhà không chủ thuộc thị trấn C D, huyện C P, tỉnh An Giang, mục đích tàng trữ là để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[2.2] Về tính chất của vụ án thì thấy như sau:

Bị cáo S là người có đầy đủ năng lực pháp luật, năng lực hành vi, bị cáo biết rất rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật hình sự, nhưng do bị cáo xem thương pháp luật nên vẫn cố tình tàng trữ trái phép chất ma túy bất chấp hậu quả. Hành vi của các bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự, trực tiếp gây ảnh hưởng xấu trong cộng đồng dân cư. Do vậy, khi lượng hình cần có một hình phạt thật nghiêm khắc để trừng trị bị cáo nhằm co tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân: Bị cáo S có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Xét về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ: Xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải nên cần giảm nhẹ cho bị cáo S một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo S không có tình tiết tăng nặng.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là thành phần lao động nghèo nên không áp dụng hình phạt tiền.

[4] Về xử lý tang vật chứng:

Xét cần tuyên tịch thu tiêu hủy các tang vật chứng không có giá trị gồm:

- 01 bình nhựa hút ma túy đá tự chế.

- 01 thùng thiếc có chữ Bánh quy bên trong có: 01 cái nỏ bằng thủy tinh, 01 lưỡi dao rọc giấy, 06 bọc ny lon được hàn kín ba cạnh còn một cạnh bỏ trống, 05 miếng vỏ bọc nilon, 01 đoạn ống hút nhựa sọc trắng sọc tím một đầu hàn kín một đầu vạt nhọn, 04 dao lam hiệu Bic, 50 ống hút nhựa màu trắng đục, 01 cây ben bằng kim loại màu trắng, 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng, 01 cây gấp bằng kim loại màu trắng, 01 cây kéo bằng kim loại cán màu xanh, 01 cái bật lửa.

- 01 hộp được niêm phong có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện C P, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Đăng Khoa và Lê Minh Hùng.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu mobel, sim số 0921115359, màn hình bị nứt (đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng) của bị cáo S, bị cáo cho rằng không còn giá trị sử dụng và không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu nokia, sim số 0924641242 (đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng) của Phan Vũ L và 01 điện thoại di động hiệu titel,

sim số 01665190830 (đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng) của Đỗ Ngọc N là những tài sản cá nhân không liên quan đến vụ án nên tuyên trả lại.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

* Xử phạt bị cáo Trần Văn S 01 (một) năm tù; thời gian chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị cáo bị tạm giam: 05/06/2018 (ngày năm, tháng sáu, năm hai ngàn không trăm mười tám).

* Về xử lý tang vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Tuyên tịch thu tiêu hủy các tang vật chứng gồm:

- 01 bình nhựa hút ma túy đá tự chế.

- 01 thùng thiếc có chữ Bánh quy bên trong có: 01 cái nỏ bằng thủy tinh, 01 lưỡi dao rọc giấy, 06 bọc ny lon được hàn kín ba cạnh còn một cạnh bỏ trống, 05 miếng vỏ bọc nilon, 01 đoạn ống hút nhựa sọc trắng sọc tím một đầu hàn kín một đầu vạt nhọn, 04 dao lam hiệu Bic, 50 ống hút nhựa màu trắng đục, 01 cây ben bằng kim loại màu trắng, 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng, 01 cây gấp bằng kim loại màu trắng, 01 cây kéo bằng kim loại cán màu xanh, 01 cái bật lửa.

- 01 hộp được niêm phong có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện C P, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Đăng Khoa và Lê Minh Hùng.

- 01 điện thoại di động hiệu mobel, sim số 0921115359 của bị cáo S, bị cáo cho rằng không còn giá trị sử dụng và không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

+ Tuyên trả lại 01 điện thoại di động hiệu nokia, sim số 0924641242 (đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng) cho Phan Vũ L và trả lại 01 điện thoại di động hiệu titel, sim số 01665190830 (đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng) cho Đỗ Ngọc N.

- Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban tH vụ Quốc hội;

Bị cáo S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo S có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện C P;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Cơ quan THAHS, HTTP;
- Phòng hồ sơ;
- Chi cục THADS huyện C P;
- Bộ phận THAHS Tòa án;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ,
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Phước Hậu